**Mẫu M4\_2018**

 **TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

 **KHOA ……………………. Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

 **------------- ------o0o------**

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT**

**HỌC PHẦN: ………………………**

**Mã học phần: …………………………**

**Tên tiếng Anh:…………………………**

**1. Thông tin chung về học phần:**

- Tên học phần: ……………………………………

- Mã học phần: …………………….Số tín chỉ: ….

- Loại học phần: Bắt buộc/tự chọn

- Các học phần tiên quyết: ………………………

- Các yêu cầu khác đối với học phần (nếu có):……

- Phân giờ tín chỉ đối với các hoạt động:

 + Nghe giảng lý thuyết: … tiết

 + Làm bài tập trên lớp: … tiết

 + Thảo luận: …. tiết

 + Thực hành, thực tập: ….tiết

 + Hoạt động theo nhóm: …. tiết

 + Tự học: ….. tiết.

- Bộ môn/Khoa phụ trách học phần:

**2. Mô tả học phần** (trình bày ngắn gọn khoảng 150 từ tóm tắt nội dung sẽ trang bị cho sinh viên, vị trí của học phần trong chương trình đào tạo, mối quan hệ với các học phần khác)

**3. Mục tiêu của học phần:**

- Kiến thức

- Kỹ năng

- Thái độ

**45. Chuẩn đầu ra của học phần**

|  |  |
| --- | --- |
| Mã CĐR | Nội dung chuẩn đầu ra |
| Về kiến thức |
| CĐR1 |  |
| CĐR2 |  |
| Về kỹ năng |
| CĐR3 |  |
| CĐR4 |  |
| Năng lực tự chủ và trách nhiệm |
| CĐR5 |  |
| CĐR6 |  |

*( nhớ, hiểu, áp dụng, phân tích, đánh giá và sáng tạo) - Bloom*

**5. Học liệu** (giáo trình, bài giảng, tài liệu tham khảo)

Tối thiểu phải có một học liệu: giáo trình, bài giảng, xếp thứ tự từ chính đến phụ.

 Học liệu phải ghi đầy đủ tên tác giả, tên tài liệu, nhà xuất bản, năm xuất bản.

**6. Nội dung chi tiết học phần** và hoạt động dạy – học

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  STT(Trình tự theo thời gian) | Nội dungChương, mục, nội dung khái quát | Hình thức tổ chức dạy-học | Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp | Chuẩn đầu ra (HP) |
| **GIỜ LÊN LỚP** | Thực hành, thực tập,… | Tự học, tự nghiên cứu |
| Lý thuyết | Bài tập | Thảo luận |
| 1 | *Chương 1:…**1.1…**1.2…* |  |  |  |  |  | *Đọc TL …, trang…* | CĐR? |
| 2 |  |  |  |  |  |  |  |  |

**7. Phương pháp đánh giá học phần:** Số lần đánh giá, trọng số mỗi lần đánh giá; Hình thức, thời gian kiểm tra, thi; Số bài tập, thực hành, BTL, tiểu luận.

 Quan hệ giữa hình thức, nội dung kiểm tra đánh giá và chuẩn đầu ra học phần:

Ví dụ:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức đánh giá** | CĐR1 | CĐR2 | CĐR3 | CĐR4 | CĐR5 | CĐR6 | CĐR7 | CĐR n |
| Chuyên cần, hỏi đáp | ✓ | ✓ | ✓ | ✓ | ✓ | ✓ | ✓ | ✓ |
| Chấm bài thực hành |  | ✓ | ✓ | ✓ | ✓ | ✓ | ✓ | ✓ |
| Kiểm tra giữa kỳ |  | ✓ |  |  |  |  |  |  |
| Thi vấn đáp cuối kỳ | ✓ | ✓ | ✓ | ✓ | ✓ | ✓ | ✓ | ✓ |

**8. Thông tin về giảng viên**

**8.1. Giảng viên 1**

**-** Họ và tên:

- Chức danh, học hàm, học vị:

- Email:……………………Điện thoại liên hệ…………………

**8.2. Giảng viên 2**

**-** Họ và tên:

- Chức danh, học hàm, học vị:

- Email:……………………Điện thoại liên hệ…………………

 TRƯỞNG KHOA TRƯỞNG BỘ MÔN GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

HIỆU TRƯỞNG